TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 14-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Chu Y.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hòa Nhẫn- Phó chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện đoàn Bến Cầu.

2. Bà Nguyễn Thị Ngưng- Phó Trưởng phòng giáo dục- Đào tạo huyện Bến Cầu.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Đình Quế Anh – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thảo Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/HS-ST, ngày 27 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh ngày 20/4/1990, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C1 và bà Nguyễn Thị R; Có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2019 đến nay. *Có mặt*

Bị hại:

1. Bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *Có mặt*

2. Anh Trần Anh K, sinh ngày: 10/4/1999. Địa chỉ: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *Có mặt*

3. Em Nguyễn H Q, sinh ngày: 12/5/2003. Địa chỉ: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *Vắng mặt*

Người đại diện theo pháp luật của em Nguyễn H Q là ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1982 và bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm: 1985 cùng địa chỉ: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh- là cha ruột và mẹ ruột của em Q. (*ông H vắng mặt*)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của em Nguyễn H Q là: Bà Võ Thị Tú Quyên – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh theo Quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng số 54/QĐ – TTTGPL ngày 23/4/2019 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh. *Có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn C1, năm sinh: 1958. Địa chỉ: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2019, Công an huyện Bến Cầu nhận được tin báo, Trần Văn C bắt Trần Anh K và Nguyễn H Q (là em ruột và cháu ruột Cu) đưa vào nhà ông Trần Văn C1 tại ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (cha ruột Cu) khóa trong cửa trước và cửa sau, đồng thời dùng đoạn gỗ đánh nhiều cái vào người K và Q nhằm gây áp lực yêu cầu bà Trần Thị Tuyết M (mẹ ruột Q) đưa cho C số tiền 7.670.000 đồng đền bù điện thoại do K và Q mượn sử dụng làm hư hỏng. Đến 18 giờ cùng ngày, bà M đưa cho C 6.200.000 đồng thì C thả K và Q ra, riêng C trong phòng không ra. Công an huyện Bến Cầu vận động C ra làm việc nhưng không được nên tiến hành phá cửa và lập biên bản bắt quả tang, tạm giữ người cùng tang vật xử lý.

Quá trình điều tra, C khai nhận: Ngày 01/01/2019, C cho K, Q và Nguyễn H Phi mượn điện thoại đi động để chơi game. Khi lấy lại, điện thoại không sử dụng được, C cho rằng K, Q và Phi đã làm hư hỏng sim điện thoại của mình nên đập bể điện thoại rồi mua điện thoại di động mới, gắn sim cũ nhưng không sử dụng được nên C tiếp tục đập bể điện thoại mới mua. Đến khoảng 14 giờ ngày 03/01/2019, C chuẩn bị đoạn gỗ dài 0,4 mét, đường kính 0,028 mét, trọng lượng

260 gam điều khiển xe mô tô đi tìm gặp K và Q. Tìm gặp, C kêu K và Q lên xe chở về nhà ông C1. Tại đây, C dùng đoạn gỗ chuẩn bị sẵn đánh vào vai K và Q rồi khống chế đưa vào nhà khóa trong các cửa, tiếp tục đánh K và Q rồi yêu cầu đền tiền làm hư điện thoại nhưng K và Q không có tiền nên bà M kêu C thả K và Q ra nhưng C không đồng ý. Sau đó, C yêu cầu bà M bồi thường 7.670.000 đồng thì C mới thả K và Q ra. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, sợ C đánh K và Q nên bà M đem 6.200.000 đồng ném vào nhà cho C theo yêu cầu. Nhận được tiền, C thả K và Q ra thì bị bắt như nêu trên.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: số tiền 6.200.000 đồng đã trả chủ sở hữu. Đoạn gỗ dài 0,4 mét, đường kính 0,028 mét, trọng lượng 260 gam và 01 xe mô tô biển số 70K1-8760, nhãn hiệu: ORIENTAL, loại xe nữ, số khung: F3D200406004210, số máy: P50FMHY00005238, xe đã qua sử dụng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh chờ xử lý.

Ông Trần Văn C1 yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển số 70K1-8760, nhãn hiệu: ORIENTAL, loại xe nữ, số khung: F3D200406004210, số máy: P50FMHY00005238.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người đại diện hợp pháp không yêu cầu bị cáo bồi thường.

* Trần Văn C không có tài sản nên Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Tại bản cáo trạng số: 13/QĐ/KSĐT ngày 27 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố Trần Văn C về tội: "Giữ người trái pháp luật" theo quy định tại điểm đ, e Khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự và tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm mà VKSND huyện Bến Cầu đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ, e Khoản 2 Điều 157; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Giữ người trái pháp luật".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 170; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt từ 03 đến 04 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xứ lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị hại: Bà M, anh K không yêu cầu bị cáo bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của em Q trình bày: Thống nhất với tội danh, khung hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị. Không yêu cầu bị cáo bồi thường đồi thời xin cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Ông H và ông C1 có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 03/01/2019, tại ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Trần Văn C đã có hành vi giữ Trần Anh K và Nguyễn H Q trái pháp luật, dùng thủ đoạn uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt của bà Trần Thị Tuyết M số tiền 6.200.000 đồng. Hành vi của Trần Văn C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giữ người trái pháp luật" và "Cưỡng đoạt tài sản".

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do thân thể, tự do đi

lại và quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã giữ K và Q trong nhà, dùng gậy đánh buộc sửa điện thoại và đền tiền điện thoại do chính bị cáo đập bể, sau đó lợi dụng mối quan hệ ruột thịt giữa bà M với K và Q làm cho bà M lo sợ mà tự nguyện giao tiền để trả thay cho K và Q. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản. Do đó miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[6] **Xử lý vật chứng**:

- Đối với: 01 đoạn gỗ dài 0,4 mét, đường kính 0,028 mét, trọng lượng 260 gam là phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 70K1-8760, nhãn hiệu: ORIENTAL, loại xe nữ, số khung: F3D200406004210, số máy: P50FMHY00005238, xe đã qua sử dụng qua xác minh là của ông Trần Văn C1, ông C1 không biết việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho ông C1.

[7] **Về án phí sơ thẩm**: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C phạm tội *"Giữ người trái pháp luật" và "Cưỡng đoạt tài sản"*.

- Áp dụng điểm đ, e Khoản 2 Điều 157, Điều 38, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn C 02 (hai) năm tù về tội "Giữ người trái pháp luật".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 170, Điều 38, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Văn C 01 (một) năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2019.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại không yêu cầu bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gỗ dài 0,4 mét, đường kính 0,028 mét, trọng lượng 260 gam.

- Trả cho ông Trần Văn C1 01 (một) xe mô tô biển số 70K1-8760, nhãn hiệu: ORIENTAL, loại xe nữ, số khung: F3D200406004210, số máy: P50FMHY00005238, xe đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, bà M, anh K, bà Quyên được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông H, ông C1 và em Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Bến Cầu;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Bị cáo;
- THÁ phạt tù;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- THÁDS;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

Trần Thị Chu Y